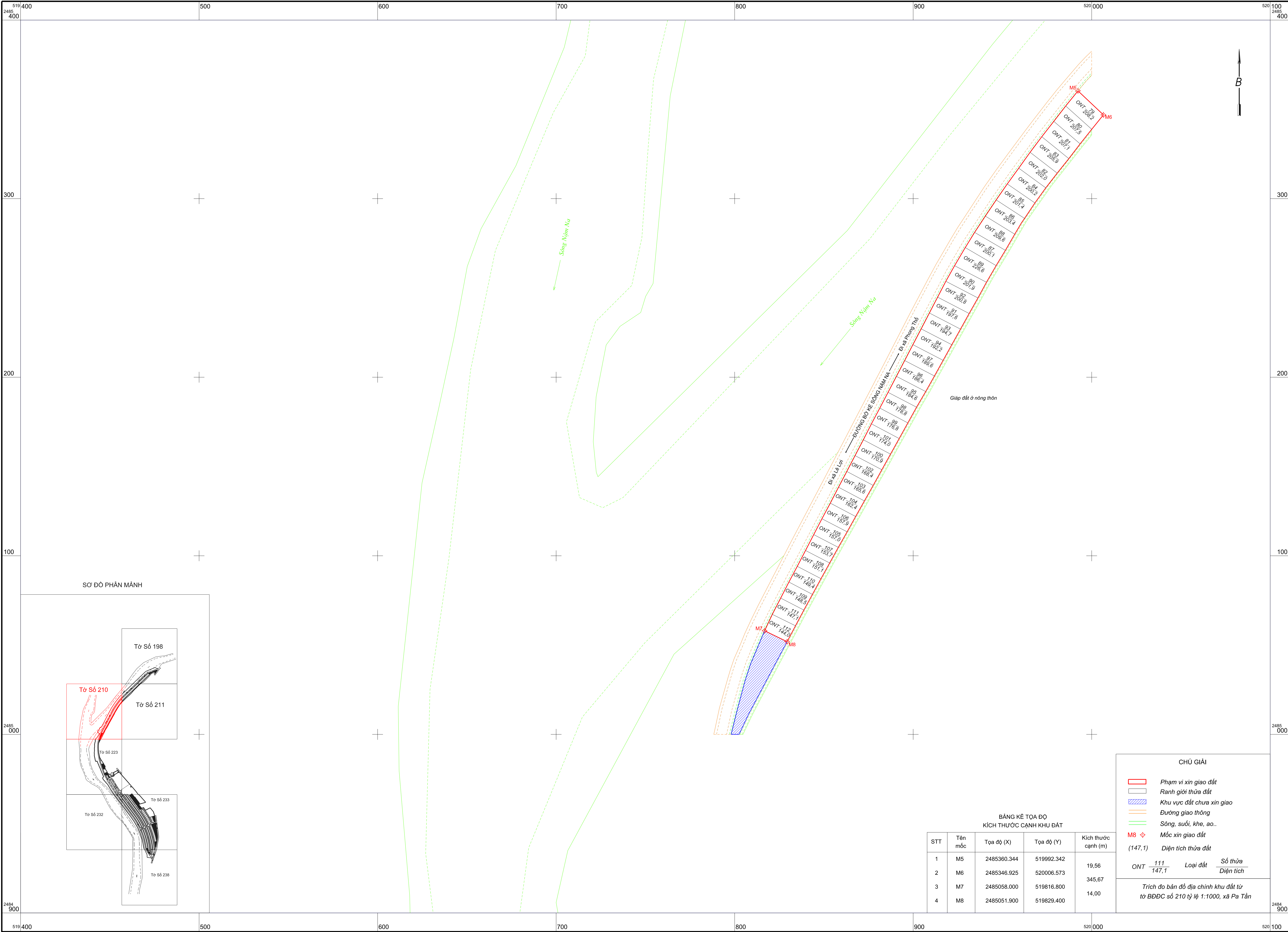


XÃ PA TÀN

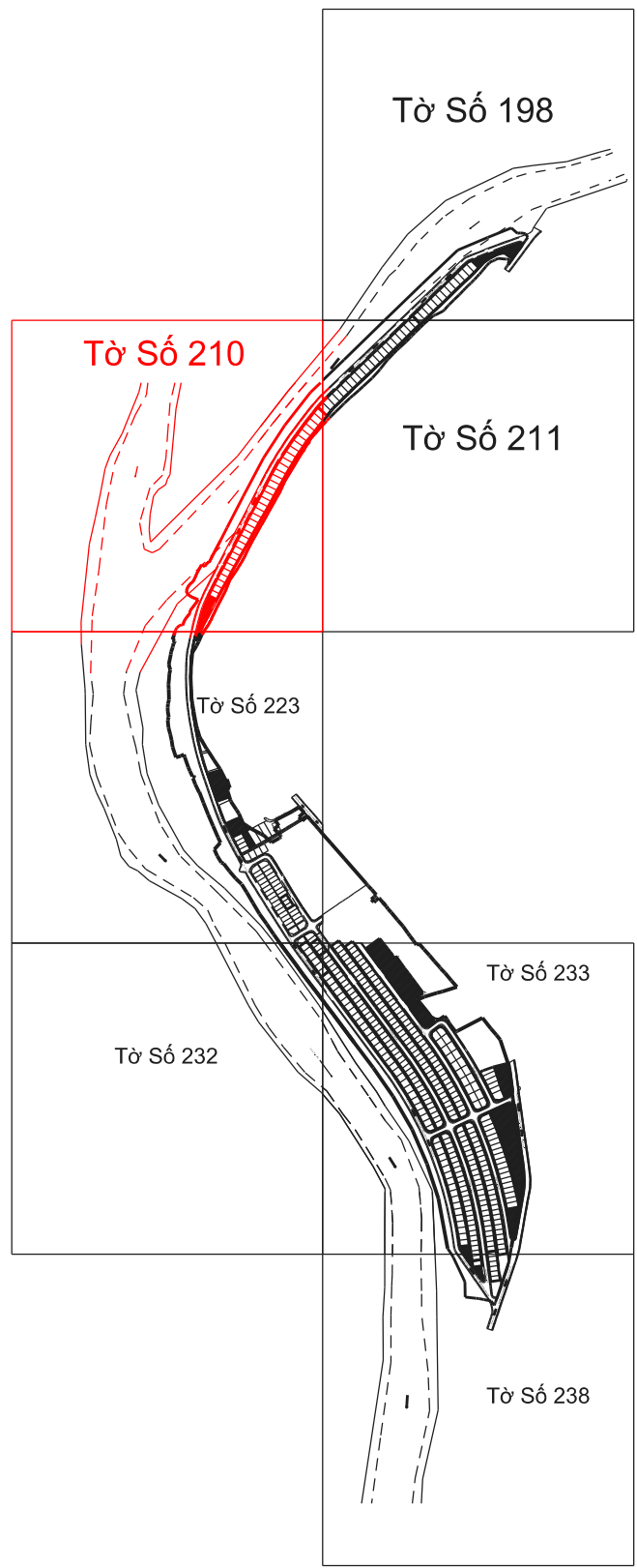
TRÍCH ĐO ĐỊA CHÍNH: SỐ 02-2026
HỆ TỌA ĐỘ VN- 2000, KHU VỰC XÃ PA TÀN, BÀN CẦU PHÀ, PA TÀN 1,2,3, THUỘC MÃNH (487 518 - 5 - d) TỜ SỐ 210
PHỤC VỤ CÔNG TÁC XIN GIAO ĐẤT, PHÂN LÔ ĐẦU GIÁ QSD ĐẤT TẠI XÃ PA TÀN

TD: 02-2026

TỈNH LAI CHÂU - XÃ PA TÀN



SƠ ĐỒ PHÂN MÃNH



BẢNG KÊ TỌA ĐỘ KÍCH THƯỚC CẠNH KHU ĐẤT				
STT	Tên mốc	Tọa độ (X)	Tọa độ (Y)	Kích thước cạnh (m)
1	M5	2485360.344	519992.342	19,56
2	M6	2485346.925	520006.573	345,67
3	M7	2485058.000	519816.800	14,00
4	M8	2485051.900	519829.400	

CHÚ GIẢI

Phạm vi xin giao đất

Ranh giới thửa đất

Khu vực đất chưa xin giao

Đường giao thông

Sông, suối, khe, ao..

M5

Mốc xin giao đất

(147,1)

Diện tích thửa đất

ONT 111

Loại đất

147,1

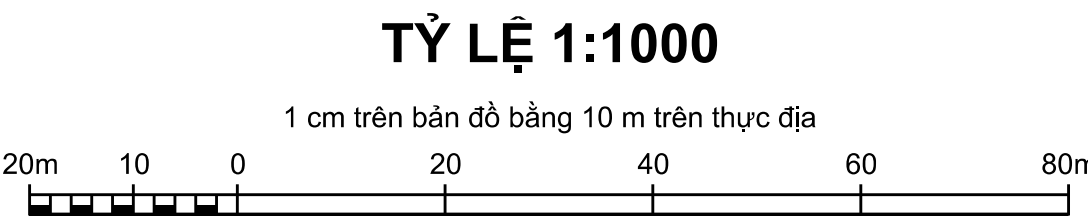
Số thửa

Diện tích

Trích đo bản đồ địa chính khu đất từ tờ BDDC số 210 tỷ lệ 1:1000, xã Pa Tàn

Ngày ..., tháng ..., năm 2026
Đơn vị đo đạc
(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

Ngày ..., tháng ..., năm 2026
Đơn vị kiểm tra
(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)



Ngày ..., tháng ..., năm 2026
Xác nhận đo vẽ đúng hiện trạng
UBND xã Pa Tàn
(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

Duyệt, ngày ..., tháng ..., năm 2026
Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lai Châu
(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)